

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 94 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 27 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII); Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 107/NQ-CP của Chính phủ); Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 88-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

Căn cứ Khoản 1 Mục III và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung trong Nghị quyết số 27-NQ/TW, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về cải cách chính sách tiền lương; tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

b) Xác định nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII và Nghị quyết số 107/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 88-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Yêu cầu

- Đến năm 2021: Triển khai thực hiện áp dụng chế độ tiền lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong tỉnh theo quy định, gắn với cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng mức mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp. Triển khai thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu của tỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, khả năng chi trả của doanh nghiệp trong tỉnh để đến năm 2020 mức lương tối thiểu đảm bảo mức sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ. Tỉnh không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Hoàn thành nhiệm vụ thực hiện đổi mới sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị, đổi mới sự nghiệp công lập theo tinh thần các Nghị quyết của Trung ương và Kế hoạch của tỉnh.

- Đến năm 2025: Triển khai thực hiện mức tiền lương khu vực công phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng ngân sách của tỉnh theo quy định; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức cao hơn mức lương thấp nhất bình quân các vùng của khu vực doanh nghiệp. Giải quyết chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp theo quy định đảm bảo quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong tỉnh. Triển khai thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu của khu vực doanh nghiệp trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương Quốc gia; thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Đến năm 2030: Triển khai thực hiện mức tiền lương khu vực công phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng ngân sách của tỉnh theo quy định; tiền lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức bằng hoặc cao hơn mức lương thấp nhất của vùng cao nhất của khu vực doanh nghiệp. Triển khai thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu của khu vực doanh nghiệp trên cơ sở khuyến nghị của Hội đồng Tiền lương Quốc gia. Tiến hành thực hiện quản lý lao động, tiền lương trong doanh nghiệp nhà nước theo phương thức khoán chi phí tiền lương gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị) đẩy mạnh công tác thông tin, tổ chức tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung của việc cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy về cải cách chính sách tiền lương. Nhiệm vụ cần hoàn thành trong quý IV năm 2018.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, trong việc cải cách tiền lương.

2. Khẩn trương thực hiện xây dựng vị trí việc làm để làm cơ sở thực hiện cải cách chính sách tiền lương

a) Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh thực hiện rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm và các tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với từng vị trí việc làm để trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức để làm căn cứ thực hiện chế độ tiền lương mới.

b) Các cơ quan, đơn vị: Xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, danh mục vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, bản mô tả công việc, xác định cơ cấu công chức, viên chức và cơ cấu của các đối tượng trong lực lượng vũ trang, xác định khung năng lực theo từng vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, tinh giản biên chế theo chỉ tiêu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 45/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh) và Kế hoạch số 46/ KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 46/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh). Cụ thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; tổng kết, đánh giá và có giải pháp sử dụng hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư, góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành. Tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình Trung tâm Hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính ở các cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

- Thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm số người phục vụ trong từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là khối văn phòng; bảo đảm tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% so với năm 2015.

- Xây dựng đề án thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức, kiêm nhiệm một số chức danh lãnh đạo, quản lý ở nơi có đủ điều kiện theo hướng dẫn của Trung ương.

- Xây dựng đề án sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã không bảo đảm trên 50% tiêu chí về dân số và diện tích; Đề án sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố của các huyện, thành phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Sắp xếp lại số lượng chức danh công chức, chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố.

- Tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực bảo đảm tuân thủ các quy định về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật. Hạn chế tối đa việc thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập mới. Thực hiện nguyên tắc một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ. Khẩn trương cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả; bảo đảm đến năm 2021 toàn tỉnh thực hiện giảm được 223 đơn vị sự nghiệp (trong đó các tổ chức chính trị- xã hội cấp tỉnh 03 đơn vị; các đơn vị sự nghiệp công lập khối nhà nước 220 đơn vị) và 24 đầu mối thuộc chi cục trực thuộc sở.

- Thực hiện chuyển 03 đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần (Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Thái Bình, Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng, Viện Quy hoạch xây dựng); trong đó Nhà nước không nắm giữ cổ phần.

- Thực hiện việc chuyển ít nhất 45 đơn vị sự nghiệp công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ; trong đó 7 đơn vị chuyển sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; 38 đơn vị sang cơ chế tự bảo đảm chi thường xuyên.

4. Thực hiện các nội dung cải cách chính sách tiền lương

a) Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính căn cứ vào các quy định pháp luật được ban hành triển khai thực hiện mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang năm 2019 và năm 2020;

- Triển khai thực hiện bộ chỉ số và cơ chế báo cáo định kỳ, công khai, minh bạch thông tin, số liệu về tổ chức bộ máy nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các khoản chi tiền lương trong khu vực công được ban hành;

- Phối hợp, tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm, dự thảo quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện, các chuyên ngành Tòa án, Kiểm sát và Kiểm toán, quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 45/KH-UBND và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị và người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập với việc thể chế hoá và thực hiện các Nghị quyết Trung ương sáu khoá XII, đặc biệt là việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, xử lý có hiệu quả các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao. Lấy kết quả thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế hằng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại kết quả công tác của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Sở Lao động Thương binh và xã hội

- Tham gia xây dựng, góp ý dự thảo sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; triển khai, hướng dẫn các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật quy định về chế độ tiền lương;

- Quản lý việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động. Triển khai thực hiện việc quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp nhà nước hiệu quả; xác định tiền lương đối với sản phẩm, dịch vụ công ích và triển khai thực hiện;

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Sở Tài chính

- Triển khai thực hiện các văn bản quy định về cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập được ban hành theo các nội dung nêu tại tiết đ điểm 3.1 Khoản 3 mục II và các giải pháp tài chính nêu tại Khoản 4 mục III của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII sau khi có các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương được ban hành;

- Trên cơ sở kết quả thực hiện các giải pháp tài chính ngân sách đến năm 2020, đặc biệt là kết quả thực hiện các giải pháp tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII của địa phương;

- Đề xuất, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan thực hiện bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với công chức, viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Cục thống kê tỉnh tổng hợp, công bố về mức sống tối thiểu hàng năm để báo cáo Trung ương và tham gia khuyến nghị các định hướng chính sách tiền lương; tăng cường điều tra, công bố định kỳ thông tin, số liệu về tiền lương và thu nhập của cả khu vực công, khu vực doanh nghiệp và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Đề xuất, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

e) Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát các chức danh, chức vụ lãnh đạo trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và thực hiện Bảng phân loại chức vụ tương đương trong hệ thống chính trị được ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các ban của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

g) Đề nghị Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thực hiện bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

h) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Đề xuất, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh, chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời kiến nghị sửa đổi hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về chế độ tiền lương; tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

a) Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm của tỉnh để hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo nội dung Nghị quyết số 27-NQ/TW và pháp luật của Nhà nước.

Triển khai thực hiện hệ thống bảng lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo thay thế hệ thống bảng lương hiện hành; chuyển xếp lương cũ sang lương mới, bảo đảm không thấp hơn tiền lương hiện hưởng. Xây dựng cơ sở

dữ liệu về đối tượng và tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm liên thông, tích hợp với các cơ sở dữ liệu khác có liên quan. Đẩy mạnh phân cấp, giao quyền tự chủ cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, bổ nhiệm, kỷ luật, trả lương và quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong doanh nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

b) Triển khai thực hiện các quy chế thỏa thuận về tiền lương trong doanh nghiệp thông qua việc thiết lập cơ chế đối thoại, thương lượng và thỏa thuận giữa các chủ thể trong quan hệ lao động theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ, bảo đảm hài hòa lợi ích của người lao động và người sử dụng lao động, tạo sự đồng thuận cao. Phát triển tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở, quản lý tốt việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động.

c) Làm tốt công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí. Quy định rõ quyền hạn gắn với trách nhiệm người đứng đầu các sở, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội.

d) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về thực hiện chính sách tiền lương mới trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp cố tình né tránh, thực hiện không nghiêm túc hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao trong thực hiện cải cách chính sách tiền lương gắn với cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và vi phạm quy định của pháp luật về tiền lương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII và Nghị quyết 107/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 88-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham gia xây dựng, rà soát, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến cải cách chính sách tiền lương; đề xuất, kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với quy định pháp luật.

3. Sở Nội vụ

a) Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ vào tháng 12 hằng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Đảng, của Quốc hội, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai có hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 27-NQ/TW khóa XII.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *trung*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các ban của Đảng;
- Các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh;
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. *trung*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đặng Trọng Thăng
Đặng Trọng Thăng

Phụ lục
DANH NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 107/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ
VÀ KẾ HOẠCH SỐ 88-KH/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

(Kèm theo Kế hoạch số: *94* /KH-UBND ngày *26* tháng *11* năm *2018* của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách chính sách tiền lương và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch của UBND tỉnh	Trong năm 2018 và những năm tiếp theo	
2	Rà soát, bổ sung, xây dựng, hoàn thiện vị trí việc làm và các tiêu chí đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với từng vị trí việc làm để trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền phù hợp với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch số 45/KH-UBND và Kế hoạch số 46/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Theo Kế hoạch số 45/KH-UBND và Kế hoạch số 46/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
3	Đẩy mạnh đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới về hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp theo các Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, theo Kế hoạch số 45/KH-UBND và Kế hoạch số 46/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản chỉ đạo, Quyết định của UBND tỉnh	Theo Kế hoạch số 45/KH-UBND và Kế hoạch số 46/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.	

Stt	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4	Phối hợp, tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm dự thảo quy định chế độ tiền lương mới cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, đối với cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo thời gian các Dự thảo được ban hành	
5	Triển khai thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị	Công văn	Theo thời gian Nghị định sửa đổi mức lương cơ sở được ban hành	
6	Triển khai thực hiện đạt hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về tài chính, ngân sách; về cơ chế tự chủ, cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị	Văn bản triển khai của UBND tỉnh	Trong năm 2018 và những năm tiếp theo	
7	Quản lý việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động. Triển khai hiệu quả thực hiện việc quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp nhà nước hiệu quả. Xác định tiền lương đối với sản phẩm, dịch vụ công ích và triển khai thực hiện	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; văn bản hướng dẫn của Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Trong năm 2018 và những năm tiếp theo	
8	Thực hiện và soát sửa đổi, bổ sung các quy định về tiền lương tối thiểu vùng theo tháng và theo giờ; cơ chế quản lý tiền lương bảo đảm Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp; các quy định về thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện người lao động	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh; văn bản hướng dẫn của Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Theo thời gian quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương	

Stt	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	trong Bộ luật Lao động sửa đổi					
9	Tham gia góp ý xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập	Các sở, ban, ngành	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo thời gian các Dự thảo được ban hành	
10	Tham gia góp ý, xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên ngành tòa án, kiểm sát, kiểm toán, Đại biểu quốc hội.	Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Kiểm toán nhà nước tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh	Theo thời gian các Dự thảo được ban hành	
11	Rà soát các chức danh, chức vụ lãnh đạo trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và tham gia xây dựng Bảng phân loại chức vụ tương đương trong hệ thống chính trị báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Tham gia xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban của Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội	Công văn	Theo thời gian các Dự thảo được ban hành	

Stt	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội					
12	Triển khai thực hiện quy định chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Hướng dẫn	Quý IV năm 2020 (Sau khi các quy quy định chế độ tiền lương mới được ban hành)	
13	Xây dựng các văn bản hướng dẫn và tập huấn hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương cũ sang lương mới	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị	Công văn; Hướng dẫn	Quý I năm 2021 (Sau khi các quy quy định chế độ tiền lương mới được ban hành)	